

CHỈ THỊ

Về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh

Trong những năm qua, công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh đã đạt được một số kết quả quan trọng và tạo ra nhiều chuyển biến tích cực trên các mặt, từng bước đổi mới phương thức hoạt động của bộ máy hành chính. Tuy nhiên, công tác cải cách hành chính vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế như: Sự chỉ đạo về công tác cải cách hành chính của các ngành, các cấp chưa quyết liệt; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện quy tắc ứng xử của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa nghiêm túc; việc giải quyết thủ tục hành chính còn chậm; cơ chế phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực, khâu chưa tốt; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông ở một số đơn vị còn mang tính hình thức; việc công khai thủ tục hành chính chưa đáp ứng được yêu cầu; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành còn hạn chế; công tác công khai thủ tục hành chính, đặc biệt ở cơ sở thực hiện chưa tốt, còn hình thức; công tác thông tin, tuyên truyền thực hiện cải cách hành chính chưa đi vào chiều sâu...

Để tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính và triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011-2020; Quyết định 673/QĐ-UBND ngày 23/7/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh về ban hành kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011-2015; Chỉ thị 07/CT-TTg ngày 22/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011 – 2020; Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện một số nhiệm vụ sau:

a. Trực tiếp chỉ đạo thực hiện và chịu trách nhiệm về công tác cải cách hành chính tại cơ quan, địa phương mình. Kết quả cải cách hành chính hàng năm của các cơ quan, địa phương là cơ sở để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực lãnh đạo, điều hành và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp; là cơ sở để đánh giá, bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân;

b. Thực hiện tốt công tác giáo dục, nâng cao tinh thần, thái độ, ý thức phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ, nhất là những cán bộ, công chức có giao dịch trực tiếp với người dân và doanh nghiệp; xử lý nghiêm những cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý có hành vi gây phiền hà, chậm trễ trong giải quyết công việc cho tổ chức, công dân;

c. Xây dựng kế hoạch, chương trình cụ thể thực hiện nhiệm vụ liên quan đến cơ quan, địa phương mình theo nội dung của Đề án nâng cao hiệu quả quản lý hành chính công của tỉnh;

d. Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung các thủ tục hành chính, thực hiện nghiêm túc việc công khai thủ tục hành chính theo quy định, đảm bảo đầy đủ, khoa học, thẩm mỹ và thuận tiện cho tổ chức và công dân. Tất cả cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình làm việc phải đeo thẻ để tổ chức, công dân biết phục vụ cho việc giám sát quá trình thực hiện công vụ;

đ. Thực hiện có hiệu quả việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; mở rộng lĩnh vực thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; bố trí cán bộ, công chức, viên chức có đủ trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức tốt làm việc ở bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; cân đối, bố trí nguồn kinh phí để đầu tư sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định;

e. Tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động nội bộ của mỗi cơ quan, địa phương và sử dụng văn bản điện tử trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước; tiếp tục phát huy hiệu quả phần mềm Văn phòng điện tử - eOffice; cung cấp và cập nhật đầy đủ, kịp thời thông tin, bộ thủ tục hành chính lên trang thông tin điện tử của đơn vị, cổng thông tin điện tử tỉnh đảm bảo theo quy định;

f. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phải thực hiện đầy đủ, đúng quy định, sử dụng có hiệu quả thời gian làm việc trong ngày theo quy định. Nghiêm cấm cán bộ, công chức, viên chức, người lao động sử dụng rượu, bia trong giờ hành chính, buổi trưa trong các ngày làm việc (trừ trường hợp đặc biệt như tiếp khách ngoại giao... và phải được sự đồng ý của thủ trưởng cơ quan);

g. Tăng cường công tác tuyên truyền cải cách hành chính tại cơ quan, địa phương mình để nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp;

h. Thường xuyên tự kiểm tra và kiểm tra cấp dưới về công tác cải cách hành chính để kịp thời phát hiện, khắc phục những hạn chế trong quá trình thực hiện và đề xuất hình thức xử lý phù hợp. Qua kết quả tự kiểm tra của cơ quan, địa phương và kết quả kiểm tra của các đoàn kiểm tra, các cơ quan, địa phương khẩn trương khắc phục những tồn tại qua kết quả kiểm tra.

2. Đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương⁽¹⁾ được giao nhiệm vụ tại Quyết định 673/QĐ-UBND ngày 23/7/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011-2015: Khẩn trương rà soát, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ đã được giao chủ trì tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và chủ động đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ còn lại theo kế hoạch.

3. Sở Nội vụ:

a. Hàng năm tổ chức triển khai việc đánh giá kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính đối với các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố theo tiêu chí do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai việc đánh giá, chấm điểm để xác định chỉ số cải cách hành chính của tỉnh theo quy định của Bộ Nội vụ;

b. Phối hợp với Ban chỉ đạo đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức tỉnh để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án “Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 18/10/2012;

c. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh biện pháp chỉ đạo để nâng cao chất lượng việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh; xiết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh;

d. Phối hợp với các cơ quan liên quan tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về cải cách hành chính cho đội ngũ cán bộ công chức làm công tác cải cách hành chính các cấp;

đ. Tăng cường công tác kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính (chú trọng công tác hậu kiểm); kiểm tra việc sử dụng thời gian làm việc của cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, địa phương...và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Sở Tư pháp: Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo công tác rà soát, sửa đổi, bổ sung các thủ tục hành chính và công khai thủ tục hành chính ở tất cả các ngành, lĩnh vực theo Nghị định 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính.

⁽¹⁾ Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

5. Sở Thông tin và Truyền thông:

a. Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan kết nối cổng thông tin điện tử của tỉnh với các cơ quan Trung ương; Phối hợp với các đơn vị thực hiện lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh theo quyết định đã được phê duyệt;

b. Phối hợp với các cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác tổ chức lấy ý kiến dự thảo trên Cổng thông tin điện tử tỉnh;

c. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp, đánh giá tình hình sử dụng thư điện tử, văn bản điện tử, ứng dụng phần mềm Văn phòng điện tử - eOffice, cung cấp thông tin trên trang thông tin điện tử...của các cơ quan, địa phương;

d. Đăng tải đầy đủ, kịp thời lên cổng thông tin điện tử của tỉnh các bộ thủ tục hành chính đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố, các văn bản có liên quan đến công tác cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh; Cổng thông tin điện tử tỉnh; Trang thông tin điện tử thành phần của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố: Xây dựng các chuyên mục về cải cách hành chính, dành thời lượng phù hợp để đưa tin, phản ánh tình hình kết quả hoạt động của công tác cải cách hành chính; nêu gương những cán bộ, công chức, tổ chức có sáng kiến trong cải cách hành chính.

7. Sở Tài chính:

a. Thẩm định kinh phí thực hiện công tác cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính hàng năm của cơ quan, địa phương, tổng hợp và trình cấp có thẩm quyền quyết định. Hướng dẫn các cơ quan, địa phương lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định;

b. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, ưu tiên bố trí kinh phí đủ để đảm bảo thực hiện các hoạt động cải cách hành chính của tỉnh.

Giao Sở Nội vụ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, Thành phố;
- Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lưu VT, TH4, TH5.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

